

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 522/1999/TT-BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 1999

THÔNG TƯ

Hướng dẫn đăng ký, cấp biển số và kiểm tra an toàn kỹ thuật các loại xe, máy chuyên dùng thi công đường bộ

Thực hiện Điều 11, Điều 17 của Điều lệ ban hành kèm theo Nghị định số 36/CP ngày 29 tháng 5 năm 1995 của Chính phủ về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị, được sự nhất trí của Bộ Công an tại văn bản số 1123 CV/BCA (V11) ngày 01/09/1999, Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc đăng ký, cấp biển số và kiểm tra an toàn kỹ thuật các loại xe, máy chuyên dùng thi công đường bộ như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các loại xe, máy chuyên dùng khi thi công đường bộ hoặc được các cơ quan quản lý đường bộ cấp giấy phép để di chuyển trên đường bộ (sau đây gọi tắt là xe, máy thi công).

Thông tư này không áp dụng đối với xe, máy thi công dùng vào mục đích quân sự của Bộ Quốc phòng và mục đích bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội của Bộ Công an.

1.2. Các loại xe, máy thi công quy định trong Thông tư này bao gồm các loại chủ yếu sau đây:

1.2.1. Các loại xe, máy tự chạy, trang bị bánh lốp:

- Máy ủi
- Máy san
- Máy cạp (san cạp vụn năng, cạp chuyển)
- Máy xúc (một gầu, nhiều gầu, gầu thuận, gầu nghịch, xúc lật, gầu ngoạm, liên hiệp xúc ủi ...)
- Máy đào
- Máy đầm
- Máy lu
- Máy rải thảm bê tông nhựa đường
- Máy bóc lớp bê tông nhựa đường cũ.
- Máy khoan ép
- Máy rải đá, cát, sỏi mặt đường
- Máy khoan đất

- Máy cày xới

- Xe nâng hàng.

1.2.2. Các loại xe, máy tự chạy, trang bị bánh xích (xích trơn, xích vấu) hoặc trang bị hỗn hợp bánh lốp, bánh xích.

- Toàn bộ các loại xe, máy tự chạy nói tại Điểm 1.2.1 nhưng được trang bị bánh xích hoặc hỗn hợp bánh lốp và bánh xích.

- Các loại cần cẩu.

- Máy búa đóng cọc.

1.2.3. Các loại xe, máy tự chạy trang bị bánh sắt

- Máy lu.

- Máy lu kết hợp bánh sắt và bánh lốp.

- Máy đầm.

1.3. Cơ quan đăng ký và cấp biển số

1.3.1. Cục đường bộ Việt Nam thống nhất quản lý việc đăng ký, cấp biển số xe, máy thi công, phát hành và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký, biển số đăng ký xe, máy thi công trong phạm vi cả nước. Tổ chức việc đăng ký, cấp biển số cho xe, máy thi công thuộc sở hữu của các cơ sở trực thuộc Bộ Giao thông vận tải.

1.3.2. Sở Giao thông vận tải, Giao thông công chính đăng ký, cấp biển số cho các loại xe, máy thi công của các Tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có trụ sở chính hoặc hộ khẩu thường trú (đối với cá nhân) tại địa phương mình trừ những đối tượng nói tại Điểm 1.3.1 trên đây.

1.4. Cơ quan kiểm tra an toàn kỹ thuật

Cục đăng kiểm Việt Nam thực hiện việc kiểm tra an toàn kỹ thuật xe, máy thi công trong phạm vi cả nước.

1.5. Cấp phép di chuyển tạm thời

Đối với những xe, máy thi công mới nhập khẩu, mới sản xuất, lắp ráp ở trong nước khi có nhu cầu di chuyển tự hành từ nơi nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp đến nơi bán hàng, nơi bảo quản hoặc từ nơi nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp, từ nơi bán hàng, từ nơi bảo quản đến nơi thường trú của chủ sở hữu xe, máy thi công thì phải đến cơ quan Cảnh sát giao thông để xin cấp phép di chuyển tạm thời.

2. Quy định đăng ký, cấp biển số xe, máy thi công

2.1. Hồ sơ xin đăng ký, cấp biển số lần đầu bao gồm:

2.1.1. Tờ khai xin đăng ký, cấp biển số xe, máy thi công và xin cấp lại biển số, Giấy chứng nhận đăng ký biển số theo mẫu tại Phụ lục 1.

2.1.2. Hồ sơ chứng minh nguồn gốc hợp pháp của xe, máy thi công

a) Đối với xe, máy thi công được nhập khẩu từ sau ngày 31 tháng 12 năm 1999 cần có:

- Chứng từ nhập khẩu (theo quy định của Tổng cục Hải quan).

- Hoá đơn (theo quy định của Bộ Tài chính).